**Tiết 3:**

**Tiếng Việt**

**Bài 10: CON ĐƯỜNG ĐẾN TRƯỜNG (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc đối với một người mà em yêu quý. Hình thành và phát triển tình cảm yêu thương, sự quan tâm, yêu quý, biết ơn, đối với những người mà em yêu quý. Đọc mở rộng theo yêu cầu.

- Biết yêu gia đình. Yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- GV cho học sinh hát bài “Cô giáo em”- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát kết hợp với khởi động |
| **2. Khám phá***.***2.1. Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về người em yêu quý****Bài tập 1:** **Đọc đoạn văn và thực hiện theo yêu cầu**- Dựa vào gợi ý có trong SGK trả lời.- HS làm việc nhóm trả lời câu hỏi+ Người em muốn giới thiệu là ai?+ Những điểm mà em thấy ấn tượng ?+Nêu cảm xúc của em khi nghĩ đến người đó?- Gv nhận xét, tuyên dương**Bài tập 2:** Trao đổi bài của em với bạn- GV mời HS đọc yêu cầu bài 2.- GV giao nhiệm vụ cho HS - GV yêu cầu HS trình bày bài làm của mình.- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. | - HS đọc yêu cầu bài tập 1.- HS trả lời+ Cô giáo, thầy giáo, bố, mẹ....+ Hình dáng, khuôn mặt, mái tóc, giọng nới...+ Quý trọng, kính trọng, yêu thương... - HS nhận xét trình bày của bạn.- Chú ý lắng nghe.*-*  HS đọc yêu cầu bài 2.- Chú ý lắng nghe nhiệm vụ.- HS trình bày bài của mình- Lắng nghe- HS nhận xét bạn trình bày. |
| **3. Vận dụng.**- GV cho Hs đọc bài mở rộng “Ngôi trường mới ” của Ngô Quân Miện trong SGK- GV giao nhiệm vụ HS khi đọc ghi lại các thông tin về bài đọc vào sổ tay.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS đọc bài mở rộng.- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.- Chú ý. |

**Tiếng Việt**

**Bài 11: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu và toàn bộ văn bản Lời giải toán đặc biệt. Bước đầu biết thể hiện cảm xúc qua giọng đọc; giọng kể, tạo sự hấp dẫn cho câu chuyện. Hiểu được nội dung văn bản: Câu chuyện cho thấy tài năng văn chương của Vích-to Huy-gô từ khi còn rất nhỏ.

- Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Sử dụng Thẻ số 1: Hoạt động theo cặp để giúp trẻ đọc trôi chảy và hiểu bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh ảnh minh họa.

- Phương pháp quan sát, hỏi đáp, trò chơi. Kĩ thuật động não, trình bày.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá***.*- HS thảo luận và tìm ra đáp án.- Em thấy bài toán dưới đây có gì đặc biệt?**HĐ1: Đọc văn bản. (CN- N- CL)**- GV đọc mẫu: - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc đúng ngữ điệu ngạc nhiên của thầy giáo: À, ra thế!- GV chia đoạn: (4 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến *giỏi đều các môn*+ Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *lo lắng thay cho Huy-gô*;+ Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *À, ra thế!*+ Đoạn 4: Phần còn lại**HĐ2:** (CN, CĐ, N, CL): Đọc từ ngữ, câu, đoạn và toàn bài.- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Sử dụng Thẻ số 1: Hoạt động theo cặp để giúp trẻ đọc trôi chảy và hiểu bài- Luyện đọc từ khó: *Vích-to Huy-gô, mải miết, mười lăm phút…*- Luyện đọc câu dài: Mình rất phần khích/ vì được mẹ chuẩn bị cho một chiếc mũ bơi / cùng một cặp kính bơi màu hồng rất đẹp.*-* Luyện đọc đoạn: - GV nhận xét các nhóm.**HĐ3: Trả lời câu hỏi…(CL)**- GV gọi trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. + Câu 1: *Vích-to Huy-gô* đã bộc lộ năng khiếu gì từ rất sớm?+ Câu 2: Trong giờ kiểm tra Toán, vì sao thầy giáo lại rất lo lắng cho *Vích-to Huy-gô?*+ Câu 3: Vì sao thầy giáo lại reo lên khi xem bài của *Vích-to Huy-gô?*+ Câu 4: Qua giờ kiểm tra Toán, em thấy Huy-gô là người như thế nào?- Gv nhận xét, tuyên dương**HĐ4: Luyện đọc lại.**- GV đọc diễn cảm toàn bài.- HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo.**4. Vận dụng.** - Em hãy chia sẻ về tài năng văn chương của Vích-to Huy-gô từ khi còn rất nhỏ cho người thân nghe.- Nhận xét, tuyên dương | - Học sinh khởi động.- HS chú ý.- HS phát biểu ý kiến trước lớp.- Đề bài toán được viết dưới dạng thơ.- Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- HS quan sát- HS thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu dài.- HS luyện đọc theo nhóm 3.- Chú ý lắng nghe.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Từ rất sớm, *Vích-to Huy-gô đã bộc lộ tài năng thơ ca của mình*+ Trong giờ kiểm tra Toán, thầy giáo lo lắng cho Huy-gô vì Huy-gô cứ ngồi cắn bút, dù chỉ còn 20 phút nữa là hết giờ.+ HS chọn đáp án + Em thấy Huy-gô là người thông minh/ Em thấy Huy-gô là người thích thử thách bản thân,...- HS đọc.- Học sinh chú ý lắng nghe.- Lắng nghe, đọc thầm theo.- Học sinh thực hiện.- HS thực hiện.- HS lắng nghe |

****

**Tiết 4:**

**Tiếng Việt**

**Bài 11: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe và kể lại được câu chuyện Đội viên tương lai

- Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi. Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh ảnh minh họa câu chuyện.

- Phương pháp quan sát, hỏi đáp, trò chơi. Kĩ thuật động não, chia sẻ cặp nhóm, trình bày.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**(CL) - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá**.**\* Nghe : Kể chuyện Đội viên tương lai.**+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?+ Trong tranh có những ai? Họ đang làm gì?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV giới thiệu câu chuyện, kể chuyện lần 1- Gv kể chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại hỏi sự việc tiếp theo là gì để HS tập kể theo, khích lệ các em nhớ chi tiết câu chuyện- GV nêu câu hỏi dưới tranh.- Gv nhận xét,tuyên dương**3. Luyện tập: Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, kể lại câu chuyện Đội viên tưởng lai.**- GV gọi Hs đọc yêu cầu trước lớp.- GV cho HS làm việc nhóm 2.- Mời các nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương.*Nếu là Linh, khi phát hiện ra tờ đơn bị bẩn, em sẽ làm thế nào?*- YC HS đưa ra cách giải quyết- YC 2,3 nhóm trình bày trươc lớp- Gv khen ngợi, động viên HS**4. Vận dụng.**- Em hãy kể lại câu chuyện cho người thân nghe.- Nhận xét, tuyên dương | - Lớp khởi động- Chú ý.- HS quan sát các bức tranh và trả lời các câu hỏi, trình bày trước lớp.- Chú ý.- HS lắng nghe- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.- Học sinh chú ý.- 1 HS đọc yêu cầu: - Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, kể lại câu chuyện :Đội viên tương lai- HS trình bày trước lớp, HS khác có thể nêu câu hỏi. Sau đó đổi vai HS khác trình bày.- Lớp chú ý lắng nghe.- HS trao đổi trong nhóm .- Đại diện nhóm trình bày - Chú ý.- HS tìm hiểu và trao đổi với người thân .- Chú ý lắng nghe. |

**Tiết 2:**

**Tiếng Việt**

**Bài 11: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng chính tả một đoạn trong câu chuyện Lời giải toán đặc biệt (theo hình thức nghe -viết) trong khoảng 15 phút.

- Viết đúng chính tả các tiếng chứa an/ang.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy

- Phương pháp quan sát, hỏi đáp, trò chơi. - Kĩ thuật chia sẻ cặp, nhóm, sơ đồ tư duy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - Lớp khởi động.- HS lắng nghe. |
| **2.HĐ Thực hành:****Hoạt động 1: Nghe – Viết. (cá nhân)**- GV đọc lại một đoạn: từ Huy-gô mải miết viết đến À, ra thế!- Mời 1 HS đọc lại cả đoạn- GV hướng dẫn cách viết bài:+ Cách đặt dấu gạch ngang.+ Viết hoa chữ đầu mỗi câu.+ Cách viết từ khó: Huy-gô, mải miết,....- GV đọc cho HS viết.- GV đọc lại đoạn văn cho HS soát lỗi.- GV nhận xét chung.**Hoạt động 2: Tìm từ ngữ được tạo bởi mỗi tiếng giao, dao, rao**- GV mời HS nêu yêu cầu.- YCHS làm việc nhóm để thực hiện - Mời đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.**Hoạt động 3: Làm bài tập chính tả (chọn a hoặc b)**a. Tìm từ ngữ chỉ hoạt động hoặc đặc điểm có tiếng bắt đầu bằng r, d hoặc gi- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: - Mời đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương.b. Trò chơi: Thỏ về nhà- Gv tổ chức cuộc thi Đưa thỏ về nhà sớm nhất.+ Từng nhóm viết ra một tờ giấy và nhanh chóng dán lên bảng.+ GV sẽ ghi lại thứ tự các nhóm đã hoàn thành. Nếu trong lớp có quá nhiều nhóm thì GV dừng trò chơi sau khi 3 nhóm đầu tiên hoàn thành.- Gv khen ngợi HS . | - HS lắng nghe.- 1 HS đọc lại – cả lớp đọc thầm- HS lắng nghe.- HS viết bài.- HS đổi vở dò bài cho nhau.- Chú ý lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc nhóm:+ Giao bóng, giao hẹn, giao hàng, giao nhận, giao lưu, giao thừa,...+ Ca dao, đồng dao, con dao, dao kéo, dao động,...+ tiếng rao, rao bán, rao vặt, rao giảng,...- Học sinh chú ý.- 1 HS đọc yêu cầu.- Các nhóm làm việc.- Đại diện các nhóm trình bày. - HS chú ý.- Cả lớp tham gia trò chơi.+ HS làm việc nhóm, trao đổi để tìm đáp án.+ Nhóm nào dán được giấy lên bảng là nhóm hoàn thành nhiệm vụ. - đáp án: (1. Màu vàng; 2. Buổi sáng; 3. Quả nhãn; 4. Cái đàn)- Chú ý. |
| **3. Vận dụng.****-** Em hãy chia sẻ tiếng an hoặc ang cho người thân nghe.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS tìm hiểu và trao đổi với người thân.- Chú ý lắng nghe. |

**Tiết 4:**

**Tiếng Việt**

**Bài 12: BÀI TẬP LÀM VĂN (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết các từ ngữ về nhà trường; nhận biết được câu hỏi trong văn bản cho trước. Biết sử dụng dấu chấm hỏi.

- Vận dụng, làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Phiếu bài tập, máy tính, loa (HS nghe hát).

- Phương pháp: Hỏi đáp, quan sát, thực hành, trò chơi

- Kĩ thuật trình bày, kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật chia sẻ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá***.***Luyện từ và câu (làm việc cá nhân/ nhóm)****Bài 1: Tìm tiếp các từ ngữ về nhà trường trong từng nhóm**- 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- HS làm việc theo nhóm 2. Khuyến khích HS tìm được càng nhiều từ ngữ thích hợp càng tốt - Mời đại diện nhóm trình bày.- Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- Nhận xét, chốt đáp án:**Bài 2: Câu nào dưới đây là câu hỏi? Dựa vào đâu em biết điều đó** (làm việc cá nhân)- GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.- GV giao nhiệm vụ cho HS - Mời HS đọc đáp án- Mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.**3. HĐ Thực hành:****Bài 3: Đọc câu chuyện Hộp bút của Na và thực hiện yêu cầu.**- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.a/ Hỏi đáp về các nhân vật trong chuyện- GV giới thiệu về câu chuyện Hộp bút của Na- Đối với mỗi câu chuyện, chúng ta có thể đặt các câu hỏi với các từ: ai (người nào, nhân vật nào, ... ), cái gì, ở đâu, khi nào (bao giờ, lúc nào,...), vì sao, thế nào,...- Trong câu chuyện này, Hs có thể đặt ra các câu hỏi: Ai? Làm gì? Ở đâu? Vì sao? Thế nào?- GV mời 1-2 cặp HS thực hành hỏi – đáp trước lớp- Mời học sinh trinhg bày.- GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét, khen ngợi các HS đã tích cực hỏi – đáp và có những câu hỏi – đáp hay.b/ Ghi lại 1 -2 câu hỏi của em và bạn- GV HD HS nhớ lại và ghi chép vào vở 1 -2 câu hỏi.**3. Vận dụng.**- GV cho Hs đặt 1 câu với các từ ngữ vừa tìm được ở bài tập 1.- Em hãy chia sẻ cho người thân nghe về tác dụng của dấu chấm hỏi.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - Lớp khởi động.- Chý ý.- HS đọc yêu cầu- HS làm việc nhóm.- Đại diện nhóm trình bày+ Người: thầy giáo, cô giáo, học sinh, bác bảo vệ, cô lao công, thầy giám thị, cô tổng phụ trách,...+ Địa điểm: cổng trường, sân trường, hành lang, lớp học, căng tin, nhà xe, hội trường, thư viện, sân thể dục,...+ Đồ vật: bàn, ghế, phấn, bảng, khăn lau, bút, thước, tẩy,...+ Hoạt động: nghe, viết, nói, vẽ, viết, hát, tập thể dục,...- Học sinh nhận xét. - Chú ý lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.- HS suy nghĩ, làm bài- Câu a là câu hỏi vì kết thúc câu là dấu chấm hỏi. - HS nhận xét bạn.- Học sinh chú ý.- HS đọc yêu cầu bài tập 3.- Học sinh nêu yêu cầu.- HS làm việc theo nhóm 2, hỏi – đáp theo mẫu.- HS luân phiên dặt câu hỏi và trả lời câu hỏi theo nhóm.- Các nhóm trình bày. - Các nhóm nhận xét cho nhau.- Chú ý.- HS viết hoa chữ cái đâu câu và dùng dấu chấm hỏi cuối câu.- HS thực hiện- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.- Chú ý. |

**Tiết 2:**

**Tiếng Việt**

**Bài 12: BÀI TẬP LÀM VĂN (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết điền thông tin vào đơn xin vào Đội.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ. Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm...Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Kế hoạch bài dạy. SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Phương pháp quan sát, thực hành.

- Kĩ thuật trình bày, kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật chia sẻ

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - Lớp khởi động.- HS chú ý. |
| **2. Khám phá***.***Bài tập 1:** **Đọc đơn xin vào Đội và trả lời câu hỏi****-** Gọi HS đọc yêu cầu- YC HS làm việc nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:+ Bạn Nguyễn Ngọc Bích viết đơn để làm gì?+ Đơn được gửi cho ai?+ Người viết đơn đã hứa những gì khi vào Đội?**-** Gọi Hs trình bày trước lớp- Gv nhận xét, tuyên dương**3. HĐ Thực hành.****Bài tập 2:** **Điền thông tin vào mẫu đơn xin vào Đội và đối chiếu với bài của bạn.**- GV mời HS đọc yêu cầu bài 2.- GV giao mẫu đơn cho từng HS, YC HS điền thông tin của mình vào các chỗ trống.- GV yêu cầu HS trình bày kết quả.- GV mời HS nhận xét.- GV chấm nhanh và đọc cho cả lớp nghe 1,2 bài tiêu biểu.- GV nhận xét, tuyên dương, động viên HS | - 1 – 2 HS đọc. - HS đọc thầm tờ đơn và tự tìm các thông tin để trả lời.- HS trình bày trước lớp. Nhận xét- Học sinh chú ý.- HS đọc YC BT2- HS đọc thầm tờ đơn và thực hiện theo yêu cầu. Trao đổi với bạn bên cạnh tờ đơn đã điền của mình.- 2 – 3 HS trình bày. - HS khác nhận xét.- Chú ý lắng nghe.- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.- Chú ý. |
| **4. Vận dụng.**- Dặn dò HS về nhà chia sẻ với người thân những thông tin về Đội TNTP HCM mà em đã tìm hiểu được và đọc cho mọi người nghe đơn xin vào Đội của em.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. |

****

**Tiết 3:**

**Tăng cường Tiếng Việt**

**LUYỆN ĐỌC: BÀI TẬP LÀM VĂN**

****